

Số: 28/2019/QĐST-HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 26 tháng 4 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Ngọc N**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu 1 xã X, huyện T, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến L**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 1 xã X, huyện T, tỉnh P

(Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, T.P H)

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Ngọc N và anh Nguyễn Tiến L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị N anh L xác nhận không có con chung
- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp gia đình: Chị Ngà anh Long không đề nghị Tòa án giải quyết
- Về án phí ly hôn: Chị Bùi Ngọc N xin nhận nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0001514 ngày 08/4/2019 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị N 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Thủy
- THA Dân sự huyện Thanh Thủy
- UBND xã X (Nơi đăng ký KH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Viết Tú